



CẨM NANG

TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT

LỚP 5

CHỦ TỊCH
HỒ - CHÍ - MINH





Phần 1: Thành ngữ - Tục ngữ

Hãy điền một từ còn thiếu vào chỗ trống sau:

STT	Thành ngữ - Tục ngữ
1	Tiên học, hậu học văn
2	Tôn trọng đạo
3	Đi một ngày đàng, một sàng khôn
4	Ăn quả kẻ trồng cây
5	Uống nước nhớ
6	Chim có, người có tông
7	Lá rụng về
8	Ớn nghĩa nặng
9	Cáo chết ba năm quay đầu về
10	Đền ơn nghĩa
11	Lá lành lá rách
12	Thương người như thể thân
13	Nhường cơm áo
14	Chia sẻ buồn
15	Nhập tùy tục



Phần 1: Ca dao - Thành ngữ - Tục ngữ

Hãy điền một từ còn thiếu vào chỗ trống sau:

16	Ăn trông, ngồi trông hướng
17	Kính đặc thọ
18	Kính trên dưới
19	Kính yêu trẻ
20	Trẻ cậy cha, già cậy
21	Chỗ mẹ nằm, chỗ ráo con lăn
22	Con có như nhà có nóc
23	Con hơn cha là nhà có
24	Môi hở răng
25	Kề sát cánh
26	Một con ngựa, cả tàu bỏ cỏ
27	Muôn như một
28	Rừng vàng biển
29	Lên xuống ghềnh
30	Đất chim đậu
31	Quạ tắm thì ráo, sáo tắm thì
32	Mau sao thì, vắng sao thì mưa



Phần 1: Ca dao - Thành ngữ - Tục ngữ

Hãy điền một từ còn thiếu vào chỗ trống sau:

33	Ao sâu cả
34	Mưa gió hoà
35	Có thì nên
36	Có công mài sắt, có ngày nên
37	Thất bại là thành công
38	Kiến tha cũng đầy tổ
39	Tre già mọc
40	Trẻ non dạ
41	Tre non dễ
42	Đói cho sạch, rách cho
43	Ở hiền gặp
44	Người không như ngọc không mài
45	Nhất tự vi sư, tự vi sư
46	Ngọc bất trác, bất thành
47	Nhân bất, bất tri lí
48	Ngàn cân treo sợi
49	Khai lập địa



Phần 1: Ca dao - Thành ngữ - Tục ngữ

Hãy điền một từ còn thiếu vào chỗ trống sau:

50	Sinh cơ nghiệp
51	Đồng hiệp lực
52	An cư lạc
53	Công thành toại
54	Mã thành công
55	 nghĩa khinh tài
56	Trung quân quốc
57	Cẩn tắc ưu
58	Đức vọng trọng
59	Quang chính đại
60	Hữu danh thực
61	Hữu vô mưu
62	Hữu xạ tự nhiên
63	Bồng tiên cảnh
64	Sơn thủy hữu
65	Tam tài giả, thiên địa
66	Tam quang giả, nguyệt tinh



Phần 1: Ca dao - Thành ngữ - Tục ngữ

Hãy điền một từ còn thiếu vào chỗ trống sau:

67	Nhập gia tùy tục, nhập tùy khúc
68	Huynh như thủ túc
69	Tam nhân đồng hành, tất hữu ngã
70	Thiên biến hoá
71	Thập toàn mĩ
72	Thuần phong mĩ
73	Vô lượng biên
74	Vô thủy chung
75	Y cảm hương
76	Con là đầu cơ nghiệp
77	Khoai đất lạ, mạ đất
78	Người đẹp vì, lúa tốt vì phân
79	Ăn kĩ no lâu, cày sâu tốt
80	Học cày giỏi
81	Trai tài đảm
82	Thiên binh vạn
83	Thiên địa võng





Phần 1: Ca dao - Thành ngữ - Tục ngữ

Hãy điền một từ còn thiếu vào chỗ trống sau:

84	Tôn ti trật
85	Dục tốc đạt
86	Y phục xứng kì
87	Một đôi việc
88	Đi ngược về
89	Ăn nói thẳng
90	Văn hay tốt
91	Trăm hay không bằng tay
92	Chân đá mềm
93	Cao lương vị
94	Công tư phân
95	Cải tử hoàn
96	Cải hoàn đồng
97	Tự cánh sinh
98	Trăm ngư lạc
99	Sơn hào vị
100	Bán tín bán



Phần 2: Những vần thơ em yêu

Ngựa con sẽ đi khắp
Trên những cánh đồng hoa
Loá màu trắng hoa mơ
Trang giấy nguyên chưa viết
Con làm sao ôm hết
Mùi hoa huệ ngọt ngào
Gió và nắng xôn xao
Khắp đồng hoa cúc dại.



Tuổi con là tuổi Ngựa
Nhưng mẹ ơi, đừng buồn
Dẫu cách núi cách rừng
Dẫu cách sông cách biển
Con tìm về với mẹ
Ngựa con vẫn nhớ đường.

(Trích “Tuổi Ngựa” – Xuân Quỳnh)



Em cu Tai ngủ trên lưng mẹ ơi,
Em ngủ cho ngoan đừng rời lưng mẹ.
Mẹ đang tả bấp trên núi Ka-lưi
Lưng núi thì to mà lưng mẹ nhỏ,
Em ngủ ngoan em đừng làm mẹ mỏi.
Mặt trời của bấp thì nằm trên đồi,
Mặt trời của mẹ, em nằm trên lưng.

**(Trích “Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ”
Nguyễn Khoa Điềm)**

Phần 2: Những vần thơ em yêu

Giữa hai bên vách đá
Mở ra một khoảng trời
Có gió thoảng, mây trôi
Cổng trời trên mặt đất?

Nhìn ra xa ngút ngát
Bao sắc màu cỏ hoa
Con thác réo ngân nga
Đàn dê soi đáy suối.

Giữa ngút ngàn cây trái
Dọc vùng rừng nguyên sơ
Không biết thực hay mơ
Ráng chiều như hơi khói...

Những vật nướng màu mật
Lúa chín ngập lòng thung
Và tiếng nhạc ngựa rung
Suốt triền rừng hoang dã.

Người Tày từ khắp ngã
Đi gặt lúa, trồng rau
Những người Giáy, người Dao
Đi tìm măng, hái nấm.

Vật áo chàm thấp thoáng
Nhuộm xanh cả nắng chiều
Và gió thổi, suối reo
Ấm giữa rừng sương giá.

(Trích “Trước cổng trời” – Nguyễn Đình Ảnh)

Mầm non mắt lim dim
Cố nhìn qua kẽ lá
Thấy mây bay hối hả
Thấy lất phất mưa phùn.

Rào rào trận lá tuôn
Rải vàng đầy mặt đất
Rừng cây trông thưa thớt
Thấy chỉ cội với cành.

(Trích “Mầm non” – Võ Quảng)

Phần 2: Những vần thơ em yêu

Trang sách thắp lên ngọn lửa khát khao
Những ước mơ có dáng hình xứ sở
Những ước mơ tuổi thơ luôn rộng mở
Con đường dài tít tắp đợi mong ta.

Bài học nào trong trang sách thiết tha
Nhân nghĩa bao đời cha ông gìn giữ
Như dòng sông sẽ chảy về biển cả
Lớn khôn rồi vẫn nhớ tiếng mẹ ru.

(Trích “Thế giới trong trang sách” – Huệ Triệu)



Lúc ấy
Cả công trường say ngủ cạnh dòng sông
Những tháp khoan nhô lên trời ngẫm nghĩ
Những xe ủi, xe ben sóng vai nhau nằm nghỉ
Chỉ còn tiếng đàn ngân nga
Với một dòng trăng lấp lánh sông Đà.

Ngày mai
Chiếc đập lớn nối liền hai khối núi
Biển sẽ nằm bờ ngõ giữa cao nguyên
Sông Đà gửi ánh sáng đi muôn ngả
Từ công trình thủy điện lớn đầu tiên.

(Trích “Tiếng đàn ba-la-lai-ca trên sông Đà” – Quang Huy)

Phần 2: Những vần thơ em yêu

Thư không kể về cơn bão chờ phía trước,
Dải đá ngầm, thăm thẳm nước đen.
Nhịp bước khẩn trương khi khẩu lệnh vang lên,
Mắt dõi theo vết ra-đa rà quét,
Áo đọng muối khô, da nhận mùi nắng khét,...
Thư chỉ nói về nỗi nhớ với thương yêu...



Con đã lớn khôn, đọc được cả những điều
Chưa được viết trong thư người lính biển
Nơi đầu sóng, sẵn sàng nghênh chiến
Vẫn dịu dàng, êm ái lá thư xanh...

(Trích “Thư của bố” – Thụy Anh)



Việt Nam đất nước ta ơi
Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn
Cánh cò bay lả rập rờn
Mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều.



Quê hương biết mấy thân yêu
Bao nhiêu đời đã chịu nhiều thương đau
Mặt người vất vả in sâu
Gái trai cũng một áo nâu nhuộm bùn.

(Trích “Việt Nam quê hương ta” – Nguyễn Đình Thi)

Phần 2: Những vần thơ em yêu

Hạt lúa tròn căng hơi sữa
Thảo thơm dâng tặng cho đời
Tay mẹ, tay bà sàng sảy
Cốm mang hồn đất, hồn người.

Em thấy màu vàng của nắng
Em thấy màu xanh của trời
Em thấy màu nâu của đất
Ủ trong hạt cốm xanh ngời!

Tháng Chín bước chân ra phố
Tay lúa từng ngón gió thơm
Hồ Gươm chớp đôi mắt biếc
Nhắc mùa hương cốm vừa lên!

(Trích “Hương cốm mùa thu” – Bảo Ngọc)



Gió ngoan chạm giọt mồ hôi
Để gương mặt nở nụ cười hồn nhiên
Nắng xuân lấp lánh mọi miền
Niềm vui háo hức trải trên núi đồi.

Từ bàn tay nhỏ đầy thôi!
Góp mầm xanh với đất trời yêu thương
Rồi đây trên khắp quê hương
Màu xuân xanh biếc nẻo đường tương lai.

(Trích “Mùa xuân em đi trồng cây” – Nguyễn Lâm Thắng)

Phần 2: Những vần thơ em yêu

Về đây nghe đất thở
Phập phồng trước bình minh
Về đây trông được chạy
Những bước chân ngập sình.

Gặp ngọn gió châu thổ
Đang mở hội trên đồng
Ca bài ca mở cõi
Của bao đời cha ông.

Ngút ngàn rừng mắm, được
Xanh đến tận vô cùng
Phù sa như dòng sữa
Nuôi đất rừng Năm Căn.

Rễ mầm thì ăn lên
Rễ được thì cắm xuống
Bền bỉ suốt ngày đêm
Trong tình yêu của đất.

Nơi đây biển gặp rừng
Đất và trời gần lại
Cho bãi bồi vươn xa
Đất nước mình lớn mãi.

Lần đầu về Đất Mũi
Như về với nhà mình
Nơi địa đầu Tổ quốc
Rạng ngời ánh bình minh!

("Về thăm Đất Mũi" – Hoài Anh)



Tuổi thơ chở đầy cổ tích
Dòng sông lời mẹ ngọt ngào
Đưa con đi cùng đất nước
Chòng chành nhịp vỗ ca dao.

Con gặp trong lời mẹ hát
Cánh cò trắng, dải đồng xanh
Con yêu màu vàng hoa mướp
"Con gà cục tác lá chanh".

Thời gian chạy qua tóc mẹ
Một màu trắng đến nôn nao
Lưng mẹ cứ còng dần xuống
Cho con ngày một thêm cao.

Mẹ ơi, trong lời mẹ hát
Có cả cuộc đời hiện ra
Lời ru chắp con đôi cánh
Lớn rồi con sẽ bay xa.

("Trong lời mẹ hát" – Trương Nam Hương)

Phần 2: Những vần thơ em yêu

Ông trời đốt lửa phương đông
Đun bằng mấy dải mây hồng vắt ngang
Rồi xoè rộng cái quạt vàng
Phất tung ánh sáng bay tràn khắp nơi
Trắng ngời mây vẫy cá phơi
Đàn cò thoát hiện cánh bơi nhịp nhàng
Ngói nhà ai đỏ vội vàng
Hàng cau rũ tóc. Sương loang cuối vườn.



Bóng trâu lững thững rời chuồng
Dáng người quảy gánh trên đường xa xa
Lúa non trải lụa mượt mà
Bờ nghiêng nghiêng chạy rồi nhòa mất tấm
Cụm vườn toả mỏng khói lam
Như khăn voan phảng phất choàng bóng cây
Một đàn sẻ quẩn quýt bay
Dọc con đường nắng lượn dài lung linh
Đồng quê vẽ cảnh bình minh
Bức tranh riêng của chúng mình: quê hương...

(“Bức tranh đồng quê” – Kim Ba)



Phần 2: Những vần thơ em yêu

Ngôi nhà tựa vào nền trời sẫm biếc
Thở ra mùi vôi vữa nồng hăng
Ngôi nhà giống như bài thơ sắp làm xong
Là bức tranh còn nguyên màu vôi, gạch.

Bầy chim đi ăn về
Rót vào ô cửa chưa sơn vài nốt nhạc.
Nắng đứng ngủ quên
Trên những bức tường
Làn gió nào về mang hương
Ủ đầy những rãnh tường chưa trát vữa.

(Trích “Về ngôi nhà đang xây” – Đồng Xuân Lan)



Trái đất trẻ của bạn trẻ năm châu
Vàng, trắng, đen ... dù da khác mà
Ta là nụ, là hoa của đất
Gió đằm hương thơm, nắng tô thắm sắc
Màu hoa nào cũng quý, cũng thơm!
Màu hoa nào cũng quý, cũng thơm!



Khói hình nấm là tai hoạ đấy
Bom H, bom A không phải bạn ta
Tiếng hát vui giữ bình yên trái đất
Tiếng cười ran cho trái đất không già
Hành tinh này là của chúng ta!
Hành tinh này là của chúng ta!

(Trích “Bài ca trái đất” – Định Hải)

Phần 2: Những vần thơ em yêu

Hôm nay sáng mồng hai tháng Chín
Thủ đô hoa, vàng nắng Ba Đình
Muôn triệu tim chờ... chim cũng nín
Bỗng vang lên tiếng hát ân tình
Hồ Chí Minh! Hồ Chí Minh!

Người đứng trên đài, lặng phút giây
Trông đàn con đó, vẫy hai tay
Cao cao vằng trán... Ngời đôi mắt
Độc lập bây giờ mới thấy đây!

Người đọc Tuyên ngôn... Rồi chợt hỏi:
“Đồng bào nghe tôi nói rõ không?”
Ôi câu hỏi, hơn một lời kêu gọi
Rất đơn sơ mà ấm bao lòng!

(Trích “Theo chân Bác” – Tố Hữu)



Con ong làm mật, yêu hoa
Con cá bơi, yêu nước; con chim ca, yêu trời
Con người muốn sống, con ơi
Phải yêu đồng chí, yêu người anh em.

Một ngôi sao, chẳng sáng đêm
Một thân lúa chín, chẳng nên mùa vàng.

Một người – đâu phải nhân gian?
Sống chẳng, một đốm lửa tàn mà thôi!

(Trích “Tiếng ru” – Tố Hữu)



Phần 2: Những vần thơ em yêu

Mùa đơm hạt thóc trên đồng
Đơm thêm bóng mẹ chờ trông tháng ngày
Mùa vui lúa vẽ đường cày
Vẽ nên vóc dáng đôi tay tảo tần.

Từ trong hạt gạo trắng ngần
Là bao hôm sớm ân cần mẹ cha
Từ trong thơm thảo nhành hoa
Là bao tình nghĩa chan hoà đất đai.



Con đường bước đến ngày mai
Dệt từ trang sách dặm dài ước mơ
Dệt từ bóng mẹ, dáng cô....
Cùng bao năm tháng tuổi thơ ngọt lành.

(Trích “Chớm thu” – Đoàn Văn Mật)



Sáng bừng trang sách yêu thương
Soi lên biếc cả mặt gương Tây Hồ
Trời xanh Tháp Bút đề thơ
Chuông chùa Trấn Vũ đến giờ còn vang.



Tìm về giữa phố Hàng Ngang
Bác Hồ viết bản sử vàng nước ta
Tự do, độc lập muôn nhà
Mùa thu lồng lộng cờ hoa Ba Đình.

Xuân về trên khắp phố mình
Nắng đơm áo mới, đẹp xinh rạng ngời
Bạn bè sánh bước dạo chơi
Cùng nghe phố kể ngàn lời sử xanh.

(Trích “Ngàn lời sử xanh” – Lữ Mai)

Phần 2: Những vần thơ em yêu

Việt Nam đẹp khắp trăm miền,
Bốn mùa một sắc trời riêng đất này.
Xóm làng, đồng ruộng, rừng cây,
Non cao gió dựng, sông đầy nắng chang.
Sum sê xoài biếc, cam vàng,
Dừa nghiêng, cau thẳng, hàng hàng nắng soi.



Có nơi đâu đẹp tuyệt vời
Như sông, như núi, như người Việt Nam!
Đầu trời ngất đỉnh Hà Giang,
Cà Mau mũi đất mỡ màng phù sa.
Trường Sơn: chí lớn ông cha,
Cửu Long: lòng mẹ bao la sóng trào.

Mặt người sáng ánh tự hào,
Dáng đi cũng lấp lánh màu tự do.
Bốn ngàn năm dựng cơ đồ,
Vạn năm từ thuở ấu thơ loài người.
Ơi Việt Nam! Việt Nam ơi!
Việt Nam! Ta gọi tên Người thiết tha.
(Trích “Việt Nam” – Lê Anh Xuân)





Phần 3: Cặp từ đồng nghĩa

1	mướp đắng	-	khổ qua
2	quả dứa	-	trái thơm
3	củ lạc	-	đậu phộng
4	củ sắn	-	khoai mì
5	bột ngọt	-	mì chính
6	tần ô	-	cải cúc
7	chả giò	-	chả lụa
8	trứng gà	-	hột gà
9	cây bút	-	cây viết
10	xấu hổ	-	mắc cỡ
11	xe lửa	-	tàu hoả
12	máy bay	-	phi cơ
13	đòi hỏi	-	yêu cầu
14	tuyên dương	-	khen ngợi
15	động viên	-	khích lệ



Phần 3: Cặp từ đồng nghĩa

16	mải mê	-	say sưa
17	hi vọng	-	mong chờ
18	giúp đỡ	-	trợ giúp
19	chăm chỉ	-	siêng năng
20	chịu khó	-	chuyên cần
21	trung thực	-	thật thà
22	gan dạ	-	dũng cảm
23	thông minh	-	sáng dạ
24	nhanh nhẹn	-	hoạt bát
25	lão luyện	-	thành thạo
26	tốt bụng	-	nhân hậu
27	kiên cường	-	bất khuất
28	kiên trì	-	nhẫn nại
29	bao dung	-	độ lượng
30	giản dị	-	mộc mạc
31	sung túc	-	đủ đầy
32	cẩn thận	-	cẩn trọng





Phần 3: Cặp từ đồng nghĩa

33	kĩ càng	-	tỉ mỉ
34	tức giận	-	phẫn nộ
35	đăng trí	-	lơ đễnh
36	nỗ lực	-	cố gắng
37	phú quý	-	giàu sang
38	cường điệu	-	phóng đại
39	tin anh	-	lanh lợi
40	hài hước	-	khôì hài
41	niềm nở	-	đơn đả
42	vừa ý	-	bằng lòng
43	phát biểu	-	trình bày
44	ứng dụng	-	vận dụng
45	chỉ huy	-	lãnh đạo
46	rủ rê	-	lôi kéo
47	bất hoà	-	mâu thuẫn
48	thảng thốt	-	ngạc nhiên
49	chậm chạp	-	lề mề



Phần 3: Cặp từ đồng nghĩa

50	bao la	-	bát ngát
51	mênh mông	-	thênh thang
52	chót vót	-	chon von
53	nhộn nhịp	-	tấp nập
54	gồ ghề	-	mấp mô
55	êm đềm	-	êm ả
56	thanh bình	-	yên ả
57	lấp ló	-	thập thò
58	lẻ tẻ	-	rải rác
59	óng ánh	-	lấp lánh
60	nguy nga	-	tráng lệ
61	khúc khuỷu	-	quanh co
62	tròn trĩnh	-	tròn trịa
63	bừa bãi	-	lộn xộn
64	gọn gàng	-	ngăn nắp
65	hấp dẫn	-	cuốn hút
66	kì ảo	-	huyền ảo



Phần 3: Cặp từ đồng nghĩa

67	luật lệ	-	quy định
68	của cải	-	tài sản
69	thăm thính	-	thăm dò
70	khuyết điểm	-	thiếu sót
71	ích kỉ	-	hẹp hòi
72	lực lưỡng	-	vạm vỡ
73	tiết kiệm	-	dành dụm
74	mảnh mai	-	thanh mảnh
75	ngây thơ	-	ngô nghê
76	dễ thương	-	đáng yêu
77	lãng nhãng	-	rắc rối
78	lạc quan	-	yêu đời
79	quán quân	-	vô địch
80	hiếu thảo	-	hiếu hạnh
81	thiên thư	-	sách trời
82	tân gia	-	nhà mới
83	tân niên	-	năm mới





Phần 3: Cặp từ đồng nghĩa

84	tân kì	-	mới lạ
85	đất nước	-	non sông
86	cơ đồ	-	sự nghiệp
87	sơn hà	-	sông núi
88	gia quyến	-	người nhà
89	thương gia	-	doanh nhân
90	thi sĩ	-	nhà thơ
91	kí giả	-	nhà báo
92	bằng hữu	-	bạn bè
93	thính giả	-	người nghe
94	độc giả	-	người đọc
95	khán giả	-	người xem
96	bạch mã	-	ngựa trắng
97	bạch vân	-	mây trắng
98	đồi mồi	-	rùa biển
99	sơn dương	-	dê núi
100	khổng tước	-	chim công





Phần 4: Cặp từ trái nghĩa

1	gần gũi	><	xa cách
2	quyết chí	><	nản chí
3	hi vọng	><	thất vọng
4	hạnh phúc	><	bất hạnh
5	ấp úng	><	lưu loát
6	bằng phẳng	><	mấp mô
7	ưu điểm	><	nhược điểm
8	nghèo khổ	><	giàu sang
9	giữ gìn	><	phá hoại
10	trật tự	><	hỗn loạn
11	an toàn	><	nguy hiểm
12	lạc quan	><	bi quan
13	chính nghĩa	><	phi nghĩa
14	lịch sự	><	suồng sã
15	chậm chạp	><	nhANH NHẸN





Phần 4: Cặp từ trái nghĩa

16	khoẻ mạnh	><	ốm yếu
17	kiêu căng	><	khiêm tốn
18	thận trọng	><	liều lĩnh
19	nhút nhát	><	bạo dạn
20	ẩm ướt	><	hanh khô
21	biến mất	><	xuất hiện
22	ngay ngắn	><	xiêu vẹo
23	bắt đầu	><	kết thúc
24	bận bịu	><	rảnh rỗi
25	phi pháp	><	hợp pháp
26	rộng rãi	><	chật chội
27	nhỏ bé	><	to lớn
28	mập mạp	><	gầy gò
29	bí mật	><	công khai
30	thong thả	><	vội vàng
31	cá nhân	><	tập thể
32	cẩu thả	><	cẩn thận



Phần 4: Cặp từ trái nghĩa

33	chia li	×	sum họp
34	chính diện	×	phản diện
35	chia rẽ	×	đoàn kết
36	cố định	×	thay đổi
37	cứng cỏi	×	mềm yếu
38	san sát	×	lừa thừa
39	thuận lợi	×	khó khăn
40	đắng cay	×	ngọt bùi
41	đông đúc	×	vắng vẻ
42	đơn giản	×	phức tạp
43	rộng lượng	×	hẹp hòi
44	hậu phương	×	tiền tuyến
45	khô héo	×	tươi tốt
46	hoang phí	×	tiết kiệm
47	ngăn nắp	×	bừa bộn
48	nông cạn	×	sâu sắc
49	phi thường	×	tầm thường





Phần 4: Cặp từ trái nghĩa

50	xù xì	><	nhẵn nhụi
51	chuyên nghiệp	><	nghiệp dư
52	phân tán	><	tập trung
53	giỏi giang	><	kém cỏi
54	cảnh giác	><	lơ là
55	bình tĩnh	><	nóng nảy
56	ánh sáng	><	bóng tối
57	mạnh mẽ	><	yếu ớt
58	quá khứ	><	hiện tại
59	yên lặng	><	ồn ào
60	hiền lành	><	độc ác
61	bẩn thỉu	><	sạch sẽ
62	khen thưởng	><	trách phạt
63	tranh giành	><	nhường nhịn
64	may mắn	><	xui xẻo
65	cao thượng	><	thấp hèn
66	tán thành	><	phản đối





Phần 4: Cặp từ trái nghĩa

67	đầu tiên	><	cuối cùng
68	vạm vỡ	><	gầy gò
69	sáng sủa	><	tối tăm
70	vô tình	><	hữu ý
71	hưng thịnh	><	suy vong
72	nặng nề	><	nhẹ nhõm
73	vị tha	><	ích kỉ
74	khai mạc	><	bế mạc
75	thú vị	><	nhàm chán
76	náo nhiệt	><	yên ắng
77	rõ ràng	><	mơ hồ
78	tự tin	><	tự ti
79	thoải mái	><	khó chịu
80	tròn trịa	><	méo mó
81	lạ lẫm	><	quen thuộc
82	vinh quang	><	nhục nhã
83	quyết đoán	><	do dự





Phần 4: Cặp từ trái nghĩa

84	khen ngợi	×	chê bai
85	khổng lồ	×	tí hon
86	ồn ào	×	tĩnh lặng
87	trẻ trung	×	già nua
88	chặt chẽ	×	lỏng lẻo
89	tin tưởng	×	ngờ vực
90	khéo léo	×	vụng về
91	hào phóng	×	keo kiệt
92	tiến bộ	×	thụt lùi
93	ấm áp	×	lạnh lẽo
94	biến động	×	ổn định
95	chiến tranh	×	hoà bình
96	yêu thương	×	ghét bỏ
97	lạc hậu	×	tiên tiến
98	nóng nực	×	mát mẻ
99	tối đa	×	tối thiểu
100	trung thực	×	gian dối





Phần 5: Sắp xếp

Hãy sắp xếp các chữ để tạo thành từ hoàn chỉnh:

ự / t / t / c / u / n / r / g / h

1.....

g / đ / n / ư / l / ợ / ộ

2.....

i / m / ố / h / n / k / ê / t

3.....

ư / n / n / c / ờ / r / a / t / g

4.....

c / n / n / u / ầ / h / ê / c / y

5.....

u / h / n / â / â / h / n

6.....

r / k / n / t / ê / i / ì

7.....

ạ / s / g / o / t / á / n

8.....

g / d / d / u / à / i / n

9.....

n / m / ô / t / c / â / g

10.....





Phần 5: Sắp xếp

Hãy sắp xếp các tiếng để tạo thành câu hoàn chỉnh:

công / là / đô / Huế / được / Di / Thế / hoá / Cố / nhận / giới. / Văn / sản

.....

Tây / nhà / rộng / chung / của / Nguyên. / bào / đồng / Nhà / ngôi / là

.....

thuộc / Bún / Bộ. / của / món / dân / mắt / quen / là / ăn / Nam / người

.....

hình / đảo / Hát / là / thuật / xoan / Thọ. / ở / loại / độc / Phú / nghệ

.....

trắng / đến, / rừng / Mùa / hoa / Tây / nở / xoá / núi / xuân / Bắc. / mơ

.....

giữ / em / trường. / Chúng / vệ / tay / môi / chung / gìn / sinh

.....

là / Nội. / sản / Cốm / Thủ / Vòng / của / Hà / làng / đặc / đô

.....

khiến / Cơn / vàng / xạc. / thảm / lướt / thu / gió / kêu / qua / xào / lá

.....

lớp. / trống / hiệu / Tiếng / giả / vào / trường / giờ / báo / giống

.....

đàn / chỉ / còn / hay. / rất / Minh / giỏi / chơi / không / học / mà

.....



Phần 6: Đố vui - Vui đố

1

Ba tỉnh đều có tiếng “Bình”
“Phú” thì huyện đảo nghĩa tình có hai.
Đó là những địa danh nào?
Bạn ơi hãy thử viết vào xem sao
Đáp án:



2

Sông gì đỏ nặng phù sa?
Sông gì mà lại hoá ra chín rồng?
Núi gì mà có tiếng “Hong”?
Núi gì ngựa trắng đứng trông đất trời?
Đáp án:

3

Nơi nào miền Nam nước ta
Làng nổi Tân Lập bao la nước trời
Rừng tràm nổi tiếng nơi nơi
Nhà cổ trăm cột một thời nổi danh?
Đáp án:



4

Ai người quê ở Thái Bình
Nổi danh bác học thông minh đa tài
Thời Lê truyền lại chẳng sai
Học sâu hiểu rộng, xứng danh nhân tài?
Đáp án:

Phần 6: Đố vui - Vui đố

5

Ai là anh hùng nước ta
Trận Điện Biên Phủ xông pha chiến trường
Lỗ châu mai vẫn kiên cường
Thân mình lấp lầy, phi thường làm sao!

Đáp án:



6

Để nguyên tên một ngôi sao
Bỏ dấu thì lại ngọt ngào hương thơm
Thêm nặng bé vẽ tranh liền
Thêm huyền thì giống bà tiên rất hiền.

Đáp án: Đó là các từ:

7

Là tên sao ở trời cao
Bỏ nón thành thú bay vào cung trăng
Nặng vào tuổi mãi thêm tăng
Râu vào thì hoá người làm thủ công.

Đáp án: Đó là các từ:



8

Để nguyên trái nghĩa với chìm
Bỏ đầu thành quả ngon lành bé ăn
Bỏ đuôi tiếng động vang trời
Bị tai lại nhé không chơi chữ này.

Đáp án: Đó là các từ:

Phần 6: Đố vui - Vui đố

9

Giữ nguyên tên loại quả ngon
Bỏ đuôi đếm được rõ ràng mười hai
Bỏ đầu tên nước chẳng sai
Chỉ là một chữ nhưng hai nghĩa liền.
Đáp án: Đó là các từ:



10

Để nguyên - đơn vị thời gian
Thêm sắc - mình viết muôn vàn điều hay
Cùng bé đến lớp mỗi ngày
Từng trang trong vở thẳng hàng chữ xinh.
Đáp án: Đó là các từ:

11

Để nguyên có nghĩa là nhà
Hỏi vào sẽ chẳng thật thà nữa đâu
Thay huyền tóc trắng, bạc râu
Thay sắc thì thấy như vừa đông sang.
Đáp án: Đó là các từ:



12

Để nguyên sáng tỏ đêm thâm
Bớt đầu tránh ngọt kẻo sâu ngó ngang.
Mất đuôi với rắn họ hàng
Chữ gì bạn chớ vội vàng đoán xem.
Đáp án: Đó là các từ:

Phần 6: Đố vui - Vui đố

13

Giữ nguyên loài hoa đẹp xinh
Hồng tươi mỗi độ rung rinh xuân về
Thay huyền bằng hỏi lạ ghê
Lại thành nơi chốn gần kề biển xanh.

Đáp án: Đó là các từ:



14

Giữ nguyên dùng gọi chân tay
Muốn có bút vẽ thêm ngay dấu huyền
Thay hỏi làm bạn với kim
Thay dấu nặng đứng người trên mình rồi.

Đáp án: Đó là các từ:

15

Để nguyên chẳng phải là thuyền
Người xe tấp nập mọi miền đón đưa
Thêm sắc thì chẳng ai ưa
Tháp Ép-phen đó khi đưa "p" vào.

Đáp án: Đó là các từ:



16

Để nguyên thường vẫn chan cơm
Có huyền trĩu lá gió vườn lao xao.
Vút bay khi sắc thay vào
Đính thêm dấu hỏi say sưa ngắm nhìn.

Đáp án: Đó là các từ:

Phần 6: Đố vui - Vui đố

17

Không dấu chờ cá đớp mồi
Có huyền nhộn nhịp mọi người đi qua
Thay nặng em của mẹ ta
Nhiều khi gọi bạn thiết tha ân tình.
Đáp án: Đó là các từ:



18

Để nguyên rong ruối trăm miền
Thay hỏi vật dụng thân quen trong nhà
Từ mây, tre, nứa mà ra
Đựng đồ rất tiện, khi cần xách đi.
Đáp án: Đó là các từ:

19

Để nguyên một cặp rành rành
Thêm sắc cân xứng, song hành cùng nhau
Thêm nặng là mang trên đầu
Đổi huyền gò đất một màu ngát xanh.
Đáp án: Đó là các từ:



20

Để nguyên tình cảm mến yêu
Quan tâm, săn sóc, bao điều lo toan
Thêm hỏi dành tặng bé ngoan
Thay huyền lặp lại thói quen hằng ngày.
Đáp án: Đó là các từ:



TRANG NGUYEN EDUCATION



Số 7, Ngõ 68, Trung Kính, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội



1900633330



www.trangnguyen.edu.vn

www.facebook.com/trangnguyen.education



info@trangnguyen.edu.vn